

TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH
HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC,
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VIÊN CHỨC NĂM 2023

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bình Định, ngày 07 tháng 9 năm 2023

*

Số 01-KH/HĐTNNCC, THVC

KẾ HOẠCH

**tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp
viên chức các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc,
các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh năm 2023**

- Căn cứ Công văn số 5506-CV/BTCTW ngày 18/8/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về Đề án thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của tỉnh Bình Định năm 2023;

- Căn cứ Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh Bình Định năm 2023;

- Căn cứ Quyết định số 1054-QĐ/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh năm 2023 (sau đây viết tắt là Hội đồng thi);

Hội đồng thi ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nhằm tuyển chọn cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức cao hơn phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức. Tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức phấn đấu, nâng cao trình độ, năng lực bản thân trong thực thi nhiệm vụ được giao.

2. Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, yêu cầu thực tiễn nhiệm vụ công chức, viên chức, phù hợp với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề

nghiệp viên chức của cơ quan, đơn vị; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

II- ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Nâng ngạch chuyên viên chính

a) Cấp trưởng, phó các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;

b) Cấp trưởng, phó phòng, ban và tương đương, chuyên viên các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;

c) Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện;

d) Cán bộ, công chức theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Mục II này đang hưởng lương ngạch chuyên viên được điều động, luân chuyển về giữ chức danh bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn.

2. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II

- Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính (hạng II) thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, c, Khoản 1, Mục II này.

- Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II) thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, c, Khoản 1, Mục II này và đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03.

III- TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI

1. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch chuyên viên chính

- Cán bộ, công chức được đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

- Cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận các nhiệm vụ tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

- Cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch chuyên viên thì thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày 31/7/2023;

- Cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính, cụ thể:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp theo Công văn số 1474-CV/BTCTW ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị trước ngày 09/7/2021;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính;

+ Có quyết định hoặc văn bản của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II

2.1- Thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính (hạng II)

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Viên chức được đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

- Viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn hạng viên chức hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

- Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp chuyên viên (hạng III) và tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp chuyên viên (hạng III) tính đến ngày 31/7/2023;

- Viên chức đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính, cụ thể:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ

quan có thẩm quyền cấp theo Công văn số 1474-CV/BTCTW ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị trước ngày 09/7/2021;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính;

+ Có quyết định hoặc văn bản của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

2.2- Thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Viên chức được đánh giá, phân loại ở mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

- Viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn hạng viên chức hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

- Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III) hoặc tương đương tối thiểu đủ 09 năm đối với người có bằng thạc sĩ, đủ 06 năm đối với người có bằng tiến sĩ (không kể thời gian tập sự). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III) tính đến ngày 31/7/2023;

- Viên chức đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giảng viên chính, cụ thể:

+ Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, chuyên môn, chuyên ngành giảng dạy;

+ Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học;

+ Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III đã tham gia biên soạn văn bản, nghiên cứu khoa học có một trong các tiêu chuẩn sau:

* Chủ trì thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoặc cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả đạt yêu cầu trở lên;

* Chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 sách phục vụ đào tạo, được hội đồng khoa học (do thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập) thẩm định, nghiệm thu và đưa vào sử dụng trong đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với ngành, chuyên ngành giảng dạy hoặc đào tạo của giảng viên và có mã số chuẩn quốc tế ISBN;

* Tác giả ít nhất 03 bài báo khoa học là công trình nghiên cứu khoa học của giảng viên đã được công bố trên tạp chí khoa học có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

IV- HÌNH THỨC, NỘI DUNG

1. Môn Kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi.

- Thời gian thi: 60 phút.

2. Môn Ngoại ngữ

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi về Tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thi: 30 phút.

3. Môn Tin học

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi theo yêu cầu của ngạch dự thi.

- Thời gian thi: 30 phút.

4. Môn Chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100.

- Thời gian thi: 180 phút.

5. Điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ, môn Tin học

5.1- Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp có một trong các điều kiện sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác;

- Cán bộ, công chức, viên chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có bằng tốt nghiệp ngoại ngữ cùng trình độ yêu cầu đào tạo, hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

5.2- Miễn thi môn Tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

V- NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

- Có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi Kiến thức chung, môn Ngoại ngữ, môn Tin học, trừ trường hợp miễn thi;

- Có kết quả điểm bài thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức được giao;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn Chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau:

Người dự thi là nữ; người dự thi là người dân tộc thiểu số; người dự thi nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); người dự thi có thời gian công tác nhiều hơn. Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý công chức, viên chức.

- Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lần sau.

VI- HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Văn bản đề nghị và danh sách trích ngang cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan, đơn vị cử dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (*Có Phụ lục I, II kèm theo*)

2. Hồ sơ

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW-98 của Ban Tổ chức Trung ương), được lập trước 30 ngày của thời hạn nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng công chức, viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký đăng ký dự thi theo quy định.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn của ngạch, hạng đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu văn bằng, chứng chỉ là tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch);

- Bản sao các văn bằng, giấy chứng nhận của cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền chứng thực để xét miễn thi môn Ngoại ngữ, môn Tin học (đối tượng được xét miễn thi);

- Bản sao các quyết định hoặc văn bản của người có thẩm quyền giao chủ trì xây dựng, thẩm định văn bản của Đảng hoặc văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học hoặc sách, báo, tác phẩm đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm ngạch chuyên viên đối với công chức, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III đối với viên chức.

- Bản sao quyết định lương hiện hưởng của cán bộ, công chức, viên chức.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi cán bộ, công chức, viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng, có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

VII- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI

1. **Thời gian:** Dự kiến cuối tháng 9 năm 2023.

2. **Địa điểm:** Dự kiến tổ chức tại Trường Chính trị tỉnh.

VIII- LỆ PHÍ THI

Mức thu lệ phí đăng ký dự thi thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,

quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức: 600.000 đồng/người (sáu trăm ngàn đồng).

IX- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Kế hoạch này chịu trách nhiệm quyết định, rà soát số lượng cán bộ, công chức ứng với ngạch dự thi còn thiếu theo yêu cầu vị trí việc làm, đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi và có văn bản cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề viên chức kèm theo danh sách trích ngang, hồ sơ đăng ký dự thi gửi về Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của tỉnh (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 15/9/2023.

2. Các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi thực hiện công tác thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, hỗ trợ Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Hội đồng thi chuẩn bị các điều kiện liên quan để tổ chức thực hiện tốt các nội dung, yêu cầu theo Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Hội đồng thi (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các cơ quan Đảng, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT - XH tỉnh,
- BTV các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các thành viên Hội đồng,
- Ban giám sát,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy, HS Hội đồng.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

kiêm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Giờ

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DỰ THI NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/HĐTNNCC, THVC ngày 07/9/2023 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, hàng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính Dân tộc		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Hiện hưởng lương			Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương		Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi			Ghi chú	
			Nam	Nữ		Mã số ngạch	Hệ số	Thời gian hưởng	Giữ ngạch chuyên viên	Tương đương ngạch chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Văn bằng, chứng chỉ	Chuyên môn	Lý luận chính trị		QLNN
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1																			
2																			
3																			
...																			

* Ghi chú: Thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương tính từ ngày ghi trong quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức.

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DỰ THI THẮNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HẠNG II NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/HĐTNCC, THVC ngày 07/9/2023 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Lương hiện hưởng			Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương		Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Có đề án, công trình	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi			Ghi chú	
			Nam	Nữ		Mã số ngạch	Hệ số	Thời gian hưởng	Giữ chức danh nghề nghiệp hạng III	Tương đương chức danh nghề nghiệp hạng III	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	Bồi dưỡng nghiệp vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1																			
2																			
3																			
...																			

* Ghi chú: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương tính từ ngày ghi trong quyết định bổ nhiệm vào hạng viên chức.